

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: **32/2023/HSST**

Ngày: 09/05/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Sơn Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thương và ông Nguyễn Huy Hoàn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn, Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mai, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 09 tháng 05 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 29/2023/HSST ngày 14 tháng 04 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2023/QĐXX ngày 26/04/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Chu Văn T**, sinh năm 1991; Giới tính: Nam; ĐKKHKT và ở: Số nhà 57, đường Đoàn Khê, cụm 1, xã Đ, huyện P, thành phố H; Trình độ văn hoá: 4/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Chu Văn Vượng; Con bà: Nguyễn Thị Thủy; có vợ; Có 02 con, lớn SN 2016, nhỏ SN 2017.

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Ngày 20/7/2009 bị UBND Thành phố H đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Danh chỉ bản số 345 lập ngày 28/10/2022 tại Công an huyện Đ.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 28/10/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an Thành phố H. Có mặt tại phiên Tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Chu Văn T: Ông Nguyễn Minh Hưng, Ông Bùi Văn Đoàn – Luật sư Văn phòng luật sư Thanh Vũ – thuộc đoàn luật sư Thành phố H. Ông Hưng có mặt, ông Đoàn vắng mặt.

- Người bị hại: Công ty CP vận tải và du lịch P; Địa chỉ: Cụm 11, xã , huyện Đ, Thành phố H. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Ngọc Ngọ. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Đỗ Thị C, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Mai Trai, xã V, huyện B, Thành phố H. Vắng mặt.

2. Anh Chu Văn U, sinh năm 1985

Địa chỉ: Phú Nghĩa, Phú Đông, B, H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/4/2018, Chu Văn T ký hợp đồng thuê xe ô tô taxi nhãn hiệu Hyundai I10 màu bạc biển kiểm soát 30E - 507.62, của Công ty cổ phần vận tải và du lịch Phát Đạt có địa chỉ tại cụm 11, xã T huyện Đ, Hà Nội do ông Nguyễn Ngọc Ngọ, sinh năm 1978 làm giám đốc với mục đích để kinh doanh chở khách thời hạn một năm từ 04/4/2018 đến 04/4/2019, mức thuê là 12.000.000 đồng/tháng, cứ mười ngày Tuấn phải đóng 4.000.000 đồng. Khi ký hợp đồng Chu Văn T cam kết sử dụng xe đúng mục đích, không cầm cố thế chấp, hay có bất cứ vi phạm pháp luật nào khác. Khoảng tháng 11 năm 2018 một người tên Luyến (không rõ nhân thân địa chỉ) thuê Tuấn chở đến huyện Ba vì, Hà Nội. Trên đường đi Luyến nói với Tuấn “*Trên này đang có hội đánh bạc xóc đĩa to, có vào chơi không?*” Tuấn đồng ý nên cả hai vào nhà Nguyễn Văn Dũng, sinh năm 1979 ở thôn La Phẩm I, xã Tân Hồng, huyện Ba Vì, Hà Nội để đánh bạc. Tại đây Tuấn và Luyến gặp Đỗ Thị Cương, sinh năm 1982 ở thôn Mai Trai, xã V, huyện B, Hà Nội và khoảng 6 người (không rõ tên tuổi địa chỉ) đang đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền. Tuấn, Luyến cũng vào tham gia đánh bạc. Tham gia được một lúc bị thua hết tiền, Luyến bảo Tuấn cầm cố xe ô tô nhãn hiệu Hyundai I10 biển kiểm soát 30E - 507.62 của Công ty Phát Đạt để lấy tiền đánh bạc thì Tuấn đồng ý. Tuấn và Luyến gặp và cầm cố xe ô tô cho Đỗ Thị Cương được 38.000.000 đồng, Luyến đưa cho Tuấn 20.000.000 đồng để đánh bạc, sau đó Luyến và Tuấn đánh thua hết số tiền cầm cố xe, cả hai về Đan Phượng. Sau đó do không có tiền lấy xe về trả cho công ty Tuấn không liên lạc với công ty Phát Đạt dù công ty đã nhiều lần liên hệ. Sau khi nhận cầm cố của Tuấn, Đỗ Thị Cương giao cho Chu Văn Túy sinh năm 1985 ở Phú Nghĩa, Phú Đông, B, H mượn xe ô tô trên làm phương tiện đi lại. Khi sử dụng Túy đã thay mới ắc quy của xe hết 1.000.000 đồng. Do Công ty Phát Đạt không liên lạc được với Tuấn, nên qua thiết bị giám sát hành trình đã xác định được chiếc xe ô tô đang ở xã Tân Phong, huyện Ba Vì. Ngày 13/12/2018, cơ quan CSĐT – Công an huyện Đ đã tạm giữ chiếc xe ô tô cùng các giấy tờ xe do Chu Văn Túy giao nộp.

Ngày 28/10/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ bắt tạm giam Chu Văn T.

Tại Kết luận định giá tài sản số 64/KL-HĐ ngày 27/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Đ kết luận: “01(một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai I10 biển kiểm soát 30 E - 507.62, màu bạc, số máy: G4LAHM370650, số khung: 41CAHM246034, đã qua sử dụng, có trị giá 300.000.000 đồng”

Ngày 29/12/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ba Vì, Thành phố H có Công văn số 64 đề nghị Cơ quan CSĐT – Công an huyện Đ điều tra đối với vụ án Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và chuyển tài liệu có dấu hiệu hành vi Đánh bạc đến Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ba Vì để điều tra theo thẩm quyền. Ngày 01/03/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đ đã bàn giao bản sao tài liệu liên quan đến vụ việc Đánh bạc của Chu Văn T đến Cơ quan CSĐT – Công an huyện Ba Vì để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 07/01/2019, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đ đã trả lại xe ô tô nhãn hiệu Hyundai I10 biển kiểm soát 30E - 507.62 cho chủ sở hữu là công ty cổ phần vận tải và du lịch Phát Đạt.

Đối với người tên Luyến, Chu Văn T không rõ nhân thân của Luyến, không biết địa chỉ của Luyến ở đâu, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã xác minh nhưng ngoài lời khai Tuấn không có tài liệu nào khác nên chưa đủ căn cứ để xử lý.

Về dân sự: Chị Đỗ Thị Cương yêu cầu Chu Văn T trả số tiền 38.000.000 đồng. Anh Chu Văn Túy không có yêu cầu đề nghị về số tiền 1.000.000 đồng thay ắc quy mới. Ngày 27/02/2023, công ty cổ phần vận tải và du lịch Phát Đạt xác nhận Chu Văn T đã hoàn thành nghĩa vụ dân sự với Công ty, ông Nguyễn Ngọc Ngọ đại diện công ty không có yêu cầu đề nghị gì, có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Chu Văn T.

Tại Bản cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 10/04/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ quyết định truy tố bị cáo Chu Văn T về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 3 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, TP Hà Nội sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, lời khai của nguyên đơn dân sự,

người liên quan, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 3 Điều 175, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Chu Văn T mức án từ 5 năm 6 tháng tù đến 6 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/10/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo: nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát về hành vi phạm tội, tội danh của bị cáo. Tuy nhiên về trách nhiệm dân sự bị cáo đã khắc phục hậu quả nên đề nghị Hội đồng xem xét các tình tiết giảm nhẹ xét xử cho bị cáo dưới khung hình phạt đã quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, TP Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, TP Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Chu Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của nguyên đơn dân sự, người liên quan cùng vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 4/4/2018 Chu Văn T thuê xe ô tô taxi nhãn hiệu Hyundai I10 biển kiểm soát 30E – 507.62, màu bạc trị giá 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng) của Công ty cổ phần vận tải và du lịch Phát Đạt ở cụm 11, xã T huyện Đ để kinh doanh taxi chở khách. Khoảng tháng 11/2018 khi Tuấn chở 01 người khách từ Đan Phượng đi Ba Vì thì Tuấn và Luyến có vào thôn La Phẩm I, xã Tân Hồng, huyện Ba Vì đánh bạc cùng khoảng 6 người bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền. Do hết tiền Tuấn đồng ý cùng Luyến cầm cố xe ô tô nhãn hiệu hyundai I10 biển kiểm soát 30E – 507.62 cho Đỗ Thị C được 38.000.000 đồng và tiếp tục đánh bạc thua hết số tiền đã cầm cố xe. Do không có tiền chuộc xe ô tô nên Tuấn không liên lạc với công ty P.

Như vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 3 Điều 175 Bộ luật Hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố H truy tố bị cáo về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 3 Điều 175 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo đã khắc phục hậu quả nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Đánh giá tính chất hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo lắng, bất bình trong nhân dân. Bị cáo là người có nhân thân xấu, không chịu tu dưỡng đạo đức nay lại phạm tội mới. Hơn nữa giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị lớn. Vì vậy, cần phải có một mức án nghiêm khắc đối với bị cáo, nhằm đảm bảo tính giáo dục và làm bài học ngăn ngừa chung.

[5] Xét bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với người tên Luyến, Chu Văn T không rõ nhân thân của Luyến, không biết địa chỉ của Luyến ở đâu, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã xác minh nhưng ngoài lời khai Tuấn không có tài liệu nào khác nên không xử lý là có căn cứ.

[7] Xử lý vật chứng: không có

[8] Về dân sự: Công ty cổ phần vận tải và du lịch Phát Đạt đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự. Anh Chu Văn Túy không có yêu cầu đề nghị về số tiền 1.000.000 đồng thay ắc quy mới. Đối với Đỗ Thị Cương là người nhận cầm cố chiếc xe ô tô: ngày 27/4/2023 chị Đỗ Thị Cương có đơn đề nghị không yêu cầu Chu Văn T trả số tiền 38.000.000 đồng và không yêu cầu giải quyết bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Chu Văn T phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”;

- Áp dụng khoản 3 Điều 175; điểm b, s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự :

Xử phạt bị cáo **Chu Văn T 5 (năm)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/10/2022.

2. Xử lý vật chứng: Không

3. Về dân sự: Không

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải nộp **200.000** đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; NBH, NLQ
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND h. Đan Phượng;
- VKSND Thành phố H;
- TAND Thành phố H;
- Công an H. Đan Phượng;
- Chi cục THADS H. Đan Phượng;
- Lưu HS - VP

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Sơn Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Bị cáo; NBH, NLQ
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND h. Đan Phượng;
- VKSND Thành phố H;
- TAND Thành phố H;
- Công an H. Đan Phượng;
- Chi cục THADS H. Đan Phượng;
- Lưu HS - VP

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Sơn Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**